

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 50/2025/HS-ST
Ngày 26 - 3 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Bà Đoàn Thị Bảy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Tiết Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2025/TLST- HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lưu Vũ Bu L; sinh ngày 25/10/1994; Nơi cư trú: ấp P, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Lái xe (Tài xế); Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Minh T (chết) và bà Lê Thị T; Anh chị em ruột: 01 người; Vợ; con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa từng có án tích, bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Tạm giữ” kể từ ngày 16/11/2024, đến ngày 22/11/2024 chuyển “Tạm giam” đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau (nay là Phân trại tạm giam khu vực thành phố Cà Mau). Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 16/11/2024, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Cà Mau kết hợp với lực lượng Cảnh sát 113 Công an tỉnh Cà Mau và Công an Phường 6, thành phố Cà Mau tuần tra phát hiện

bắt quả tang Lưu Vũ Bu L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực thuộc Khóm 4, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tang vật thu giữ:

- 02 bọc nilon được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi bọc đều có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật. Ký hiệu M.91/2024.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bị bể màn hình có gắn sim số 0364.429.231 (đã qua sử dụng);

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 68B1 – 561.42 do ông Phạm Văn Non đứng tên chủ sở hữu.

- 02 cây nỏ thủy tinh (đã qua sử dụng).

Tại Biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 16/11/2024 tại Công an thành phố Cà Mau, kết quả xuất hiện 01 vạch màu hồng, chứng tỏ L có sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận số 633/KL-KTHS ngày 22/11/2024 về việc kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 02 bọc nilon được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật ký hiệu M.91/2024 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2852 gam, loại Methamphetamine. *(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ)*

Cáo trạng số 54/CT -VKS ngày 25/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Lưu Vũ Bu L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lưu Vũ Bu L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Lưu Vũ Bu L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án 01 phong bì hình chữ nhật ký hiệu M.91/2024 (kèm theo hồ sơ vụ án); Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bị bể màn hình có gắn sim số 0364.429.231 (đã qua sử dụng, không lên nguồn); Tịch thu tiêu hủy: 02 cây nỏ thủy tinh (đã qua sử dụng).

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Vũ Bu L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lưu Vũ Bu L khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 16/11/2024, tại khu vực khóm 4, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo Lưu Vũ Bu L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 0,2852 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lưu Vũ Bu L có cơ sở chấp nhận, bởi phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, các biên bản ghi lời khai và cùng nhiều tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật nhưng để có ma túy sử dụng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Lưu Vũ Bu L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn trong xã hội. Do đó, cần áp dụng pháp luật hình sự để xử lý bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi bị cáo gây ra nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích và cũng nhằm để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Không có tiền án, tiền sự. Ngoài ra, về nhân thân, bị cáo chưa từng có án tích, bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Đồng thời, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa, bị cáo khai có ông ngoại tên Lê Văn S là người có công với Nhà nước, tuy nhiên bị cáo không cung cấp được chứng cứ chứng minh, nên không xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 Phong bì hoàn mẫu hoàn lại toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu M.91/2024 (kèm theo hồ sơ vụ án). Xét thấy, đây là vật chứng của vụ án. Do đó, tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, bị bể màn hình có gắn sim số 0364.429.231 (đã qua sử dụng, không lên nguồn). Xét thấy, đây là vật chứng bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước là có căn cứ.

- Đối với 02 cây nỏ thủy tinh (đã qua sử dụng). Xét thấy, là vật chứng liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[7] Đối với người tên Đen bán ma túy cho bị cáo và người giao ma túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân, nên giao Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ xử lý sau.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lưu Vũ Bu L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lưu Vũ Bu L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2024.

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 Phong bì hoàn mẫu hoàn lại toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu M.91/2024 (kèm theo hồ sơ vụ án).

Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bị bể màn hình có gắn sim số 0364.429.231 (không lên nguồn), theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/20025.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 cây nỏ thủy tinh (đã qua sử dụng), theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/20025.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lưu Vũ Bu L phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp), nộp tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- Nhà tạm giữ Công an TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Hân